

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO GIÁO VIÊN

Trình độ đào tạo: Cao đẳng

Ngành đào tạo: Giáo dục Mầm non

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

(Áp dụng cho hệ cao đẳng tuyển sinh từ năm 2023)

1. Thông tin về giảng viên tham gia giảng dạy học phần

TT	Họ tên giảng viên	Học hàm/ Học vị	Số điện thoại	Email	Đơn vị công tác	Địa điểm làm việc
1	Đặng Cao Sơn	Thạc sĩ	0934529999	dangcaoson@cdspsbacninh.edu.vn	Khoa Nhạc-Họa- Thể dục,QPAN	VPK Khoa Nhạc- Họa-TD QPAN
2	Nguyễn Văn Sinh	Thạc sĩ	0912203262	sinhnhaccdspbn@gmail.com	Khoa Nhạc-Họa- Thể dục,QPAN	VPK Khoa Nhạc- Họa-TD QPAN
3	Dương Tố Nga	Cử nhân	0988121219	nganhaccdspbn@bacninh.edu.vn	Khoa Nhạc-Họa- Thể dục,QPAN	VPK Khoa Nhạc- Họa-TD QPAN

2. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần: PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY VÀ TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG ÂM NHẠC CHO TRẺ MẦM NON

- Mã học phần: AN.MN.CN.01.

- Số tín chỉ: 03

- Chuyên ngành đào tạo: Giáo dục Mầm non Bậc đào tạo: Cao đẳng Hình thức đào tạo: Chính quy/VLVH/Liên thông

- Các học phần tiên quyết: Âm nhạc, múa

- Phân bổ giờ tín chỉ đối với các hoạt động:

+ Lý thuyết: 30

+ Thực hành: 30

+ Sinh viên tự học: 90

- Khoa/Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Âm nhạc, Khoa Nhạc –Họa- TD,QPAN.

3. Mục tiêu của học phần

3.1. Kiến thức:

Trang bị cho sinh viên cơ sở lý luận và phương pháp giáo dục âm nhạc cho trẻ trong trường mầm non, trên cơ sở nắm được đặc điểm tâm, sinh lý lứa tuổi của trẻ. Tổ chức xây dựng các chương trình âm nhạc hoạt động trong trường và ngoại khóa, lồng ghép tuyên truyền an toàn giao thông trong các nội dung hoạt động.

3.2. Kỹ năng:

Sinh viên biết lập kế hoạch, thực hiện và vận dụng sáng tạo chương trình giáo dục âm nhạc hiện hành. Có kỹ năng lựa chọn các bài hát, bản nhạc để dạy trẻ. Có kỹ năng thiết kế bài soạn và giảng trên lớp....

3.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

- NL1: Có năng lực làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, giải quyết công việc, vấn đề phức tạp trong điều kiện làm việc thay đổi; hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định; chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm; năng lực đánh giá chất lượng hoạt động giảng dạy, giáo dục sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện nhiệm vụ của các thành viên trong nhóm. Chia sẻ kinh nghiệm, hướng dẫn, hỗ trợ đồng nghiệp về phát triển chuyên môn, nghiệp vụ bản thân.

- NL2: Trách nhiệm nghề nghiệp: Yêu trẻ, yêu nghề, tận tụy với nghề; rèn luyện đạo đức, tác phong sư phạm.

4. Chuẩn đầu ra của học phần

4.1. Về kiến thức

- KT1. Sinh viên nắm được cấu trúc nội dung môn học, ý nghĩa của âm nhạc với sự hình thành phát triển nhân cách trẻ em. Phân tích được vai trò ý nghĩa của âm nhạc đối với trẻ em, tổ chức được các hoạt động âm nhạc ngày lễ hội. Tuyên truyền về an toàn giao thông cho trẻ.

- KT2. Nắm được: Các đặc điểm khả năng nghe, vận động, ca hát của trẻ. Các bước lên lớp để dạy nghe nhạc, ca hát, tổ chức trò chơi và tổ chức các hoạt động âm nhạc cho trẻ, thường xuyên vận dụng trong thực tế.

4.2. Về kỹ năng

4.2.1. Về kỹ năng cứng (KNC)

- KNC1. Thiết kế được bài dạy và tổ chức các hoạt động âm nhạc cho trẻ mầm non.

- KNC2. Thực hành dạy và tổ chức các hoạt động âm nhạc cho trẻ mầm non trong giờ âm nhạc và trong các hoạt động hàng ngày.

4.2.2. Về kỹ năng mềm (KNM)

- KNM1. Sáng tác, sưu tầm được các bài hát, múa phù hợp với hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ.

- KNM2. Tự học, tự nghiên cứu.

4.3. Về năng lực (NL) tự chủ và trách nhiệm

- NL1: Có năng lực làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, giải quyết công việc, vấn đề phức tạp trong điều kiện làm việc thay đổi; hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định; chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối

6. Các yêu cầu của học phần

- Yêu cầu đối với sinh viên:

+ Xem và nghiên cứu trước “ Tài liệu Phương pháp và tổ chức hoạt động âm nhạc” Chuẩn bị các ý kiến hỏi, đề xuất và sưu tầm các tư liệu liên quan đến bài học.

+ Làm đủ các bài tập lý thuyết, thực hành và thảo luận nhóm theo nội dung bài học

+ Học đủ số giờ lý thuyết và thực hành theo qui định 80% số giờ trên lớp

+ Thực hành các bài tập ở lớp, ở nhà

+Làm đủ các bài kiểm tra và thi học phần

- Yêu cầu giảng viên:

+ Chuẩn bị kỹ nội dung bài giảng trước khi lên lớp.

+ Chuẩn bị đầy đủ tài liệu, giáo trình, phương tiện, đồ dùng dạy học.

+ Tích cực đổi mới phương pháp dạy học phù hợp thực tế tại các trường mầm non.

+ Áp dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy.

7. Nội dung, phương pháp dạy - học

TT số hoạt động học theo CT	Nội dung chi hoạt động học	Phương pháp dạy – học	Giờ giảng dạy trên lớp		Giờ sinh viên tự học
			Lý thuyết	Bài tập/ Thực hành/ Thảo luận	
1	Chương 1: Một số vấn đề chung. Bài 1: vai trò giáo dục của âm nhạc đối với sự phát triển toàn diện nhân cách trẻ	- Phương pháp sử dụng ngôn ngữ (Thuyết trình, đàm thoại, giải thích, giao nhiệm vụ,...) - Phương pháp thực hành	(03)		6
2	1, Tìm hiểu sơ lược về âm nhạc 2. Vai trò của âm nhạc trong quá trình hình thành phát triển		1		
			2		

3	<p>nhân cách trẻ 2.1 Giáo dục thẩm mỹ 2.2 Giáo dục đạo đức 2.3 Phát triển trí tuệ 2.4 Phát triển thể chất</p> <p>Tự học: SV đọc giáo trình 1 từ trang 7-12 Liên hệ với thực tế Tìm hiểu GDAN trong trường mầm non hiện nay SV đọc tài liệu về nguồn gốc âm nhạc</p>	<p>ôn luyện. - Phương pháp hợp tác nhóm. - Phương pháp dạy học tích hợp.</p>	3		
4 5 6	<p>Bài 2. Đặc điểm lứa tuổi và khả năng âm nhạc của trẻ, mục đích – yêu cầu và nhiệm vụ giáo dục âm nhạc trong trường mầm non.</p> <p>1. Tìm hiểu đặc điểm tâm sinh lý của trẻ ở nhà trẻ và mẫu giáo.</p> <p>1.1. Các độ tuổi ở nhà trẻ 1.2. Các độ tuổi ở mẫu giáo</p> <p>2. Mục đích, yêu cầu và nhiệm vụ giáo dục âm nhạc trong trường mầm non.</p> <p>2.1. Mục đích, yêu cầu 2.2. Nhiệm vụ giáo dục</p> <p>Tự học :</p> <ul style="list-style-type: none"> - SV đọc tài liệu [1] trang 13 – 21 tìm hiểu thêm đặc điểm TSL của trẻ. - Đặc điểm giọng hát và khả năng âm nhạc của trẻ. - Liên hệ thực tế mục đích, yêu cầu, nhiệm vụ của giáo dục âm nhạc trong trường mầm non hiện nay 	<p>- Phương pháp sử dụng ngôn ngữ (Thuyết trình, đàm thoại, giải thích, giao nhiệm vụ,...) - Phương pháp thực hành ôn luyện. - Phương pháp hợp tác nhóm. - Phương pháp dạy học tích hợp.</p>	(03) 4 5 6		6
7	<p>Chương 2: Phương pháp dạy các hoạt động âm nhạc Bài 3: Phương pháp dạy nghe nhạc 1. Ý nghĩa của việc dạy nghe nhạc cho trẻ.</p>	<p>- Phương pháp sử dụng ngôn ngữ (Thuyết trình, đàm thoại, giải thích,</p>	(02) 7		4

8	<p>2. Đặc điểm khả năng nghe nhạc của trẻ theo từng độ tuổi.</p> <p>2.1. Trẻ dưới 1 tuổi</p> <p>2.2. Trẻ từ 2-3 tuổi</p> <p>2.3. Trẻ từ 3-4 tuổi</p> <p>2.4. Trẻ từ 4-5 tuổi</p> <p>2.5. Trẻ từ 5-6 tuổi</p> <p>3. Nội dung nghe.</p> <p>3.1. Nội dung</p> <p>3.2. Một số thể loại</p> <p>3.3. Lựa chọn bài hát: Lựa chọn các bài hát theo chủ đề giao thông để đưa vào chương trình (Em đi qua ngã tư đường phố, Tàu vào ga, Đường em đi, Đi đường em nhớ...)</p> <p>4. Một số phương pháp dạy trẻ nghe .</p> <p>4.1. Phương pháp dùng lời</p> <p>4.2. Nghe trực tiếp</p> <p>4.3. Nghe qua phương tiện</p> <p>5. Các hình thức tổ chức nghe .</p> <p>6. Các bước tiến hành.</p> <p>6.1. Giới thiệu tác phẩm</p> <p>6.2. Cho trẻ nghe</p> <p>6.3. Cùng cố</p> <p>Tự học :</p> <p>- Tìm hiểu thực tế các phương tiện nghe nhạc hiện có ở trường mầm non .</p> <p>- Đọc tài liệu chính [1] trang 58-65 tìm hiểu thêm về một số phương</p>	<p>giao nhiệm vụ,...)</p> <p>- Phương pháp thực hành ôn luyện.</p> <p>- Phương pháp hợp tác nhóm.</p> <p>- Phương pháp dạy học tích hợp.</p>	8		
9	<p>Bài 4. Phương pháp dạy ca hát</p> <p>1. Ý nghĩa của ca hát đối với trẻ.</p> <p>2. Đặc điểm khả năng giọng hát của trẻ theo từng độ tuổi.</p>	<p>- Phương pháp sử dụng ngôn ngữ (Thuyết trình, đàm thoại, giải thích,</p>	(03) 9		6

<p>10</p> <p>11</p>	<p>2.1. Đặc điểm cơ quan phát âm</p> <p>2.2. Yêu cầu khi dạy trẻ hát</p> <p>3. Lựa chọn bài hát cho trẻ.</p> <p>4. Phương pháp dạy trẻ hát .</p> <p>4.1. Làm quen với bài hát</p> <p>4.2. Dạy trẻ hát</p> <p>4.3. Hát ôn</p> <p>5. Chuẩn bị dạy trẻ hát.</p> <p>Tự học :</p> <p>- SV đọc tài liệu chính [1] từ trang 29 đến trang 45 tìm hiểu thêm một số pp dạy trẻ hát và một số bài hát mẫu.</p> <p>- Trao đổi giữa các nhóm về các tiêu chuẩn lựa chọn bài dạy trẻ hát.</p> <p>- Lựa chọn một bài hát theo chủ đề giao thông như: Em đi qua ngã tư đường phố, đèn xanh đèn đỏ, đi đường em nhớ.. để phân tích và thảo luận cách dạy cho trẻ mầm non. Lựa chọn một số pp thích hợp để dạy.</p>	<p>giao nhiệm vụ,...)</p> <p>- Phương pháp thực hành ôn luyện.</p> <p>- Phương pháp hợp tác nhóm.</p> <p>- Phương pháp dạy học tích hợp.</p>	<p>10</p> <p>11</p>		
<p>12</p> <p>13</p>	<p>Bài 5. Phương pháp dạy vận động</p> <p>1. Ý nghĩa của việc dạy vận động theo nhạc đối với trẻ.</p> <p>2. Đặc điểm khả năng vận động của trẻ .</p> <p>2.1. Trẻ dưới 1 tuổi</p> <p>2.2. Trẻ từ 2-3 tuổi</p> <p>2.3. Trẻ từ 3-4 tuổi</p> <p>2.4. Trẻ từ 4-5 tuổi</p> <p>2.5. Trẻ từ 5-6 tuổi</p> <p>3. Khả năng sử dụng nhạc cụ của trẻ.</p> <p>4. Các dạng vận động và phương pháp dạy vận động theo nhạc.</p> <p>4.1. Các hình thức vận động</p> <p>4.2. PP hướng dẫn trẻ vận động</p>	<p>- Phương pháp sử dụng ngôn ngữ (Thuyết trình, đàm thoại, giải thích, giao nhiệm vụ,...)</p> <p>- Phương pháp thực hành ôn luyện.</p> <p>- Phương pháp hợp tác nhóm.</p> <p>- Phương pháp dạy học tích hợp.</p>	<p>(02)</p> <p>12</p> <p>13</p>		<p>4</p>

	<p>5. Công tác chuẩn bị dạy vận động theo nhạc.</p> <p>Tự học :</p> <ul style="list-style-type: none"> - SV đọc tài liệu [1] trang 67-78 , tìm hiểu thêm một số pp dạy trẻ vận động theo nhạc của trẻ. - SV thực hành tìm và lựa chọn một số bài hát tiêu biểu để đưa động tác vận động và múa vào bài. - Liên hệ thực tế ở trường mầm non hiện nay . - Lựa chọn một bài hát cụ thể để phân tích , đưa động tác vào và thảo luận cách dạy cho trẻ mầm non. 					
14	<p>Bài 6 Phương pháp dạy trò chơi âm nhạc</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Ý nghĩa của trò chơi âm nhạc đối với trẻ. 2. Các dạng trò chơi âm nhạc. <ul style="list-style-type: none"> - Trò chơi phân vai - Trò chơi luyện trí nhớ âm nhạc 3. Cách dạy trẻ chơi. 4. Công tác chuẩn bị dạy trò chơi âm nhạc. <p>Tự học :</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Phương pháp sử dụng ngôn ngữ (Thuyết trình, đàm thoại, giải thích, giao nhiệm vụ,...) - Phương pháp thực hành ôn luyện. - Phương pháp hợp tác nhóm. - Phương pháp dạy học tích hợp. 	(02)	14	15	4
15	<p>Tự học :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hành ứng dụng một số trò chơi dân gian và trò chơi mới. - Thực hành trò chơi <i>‘Điều khiển phương tiện giao thông’</i> - Thảo luận một số phương pháp dạy một trò chơi cụ thể. 					
16	<p>Bài 7. Thực hành dự các loại giờ giáo dục âm nhạc (SV thực hành dự giờ tại trường/ cơ sở mầm non)</p> <p>+ SV dự giờ âm nhạc và các giờ học khác trong chương trình giáo dục mầm non tại các trường mầm non</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Phương pháp sử dụng ngôn ngữ (Thuyết trình, đàm thoại, giải thích, giao nhiệm vụ,...) - Phương pháp thực hành ôn luyện. - Phương pháp hợp tác nhóm. - Phương pháp dạy học 		(02)	1	2
17	<p>+ Viết thu hoạch sau khi dự giờ</p>			2		

		tích hợp.			
18	Bài 8. Kiểm tra	-Kiểm tra các nội dung SV đã học bằng hình thức tự luận hoặc vấn đáp		(01) 3	1
19	Bài 9. Các hình thức tổ chức hoạt động âm nhạc ở trường mầm non 1. Tổ chức các hoạt động âm nhạc. - Hình thức tổ chức - Nội dung , yêu cầu 2. Nội dung cấu trúc các loại hoạt động học ở nhà trẻ. 2.1.Chương trình cải cách 2.2.Chương trình đổi mới 3. Nội dung cấu trúc các loại hoạt động học ở mẫu giáo. 3.1.Chương trình cải cách 3.2.Chương trình đổi mới	- Phương pháp sử dụng ngôn ngữ (Thuyết trình, đàm thoại, giải thích, giao nhiệm vụ,...) - Phương pháp thực hành ôn luyện. - Phương pháp hợp tác nhóm. - Phương pháp dạy học tích hợp.	(03) 16 17 18		6
20					
21	Tự học : - Đọc tài liệu chính [1] trang 92- 94. - Liên hệ thực tế những trường nào dạy theo chương trình cải cách và đổi mới .So sánh giữa hai chương trình.				
22	Bài 10. Bài học âm nhạc và sinh hoạt văn nghệ sau chủ đề 1. Tổ chức các hoạt động âm nhạc. - Hình thức tổ chức - Nội dung , yêu cầu 2. Nội dung cấu trúc các loại hoạt động học ở nhà trẻ. 2.1.Chương trình cải cách 2.2.Chương trình đổi mới 3. Nội dung cấu trúc các loại hoạt động học ở mẫu giáo. 3.1.Chương trình cải cách	- Phương pháp sử dụng ngôn ngữ (Thuyết trình, đàm thoại, giải thích, giao nhiệm vụ,...) - Phương pháp thực hành ôn luyện. - Phương pháp hợp tác nhóm. - Phương pháp dạy học tích hợp.	(02) 19 20		2
23					

	<p>3.2.Chương trình đổi mới</p> <p>Tự học:</p> <p>- Đọc tài liệu chính [1] trang 92- 94.</p> <p>- Liên hệ thực tế những trường nào dạy theo chương trình cải cách và đổi mới. So sánh giữa hai chương trình.</p>				
24	<p>Bài 11. Hoạt động âm nhạc trong đời sống hàng ngày ở trường mầm non</p> <p>1. Trước giờ học buổi sáng.</p>	- Phương pháp sử dụng ngôn ngữ (Thuyết trình, đàm thoại, giải thích, giao nhiệm vụ,...)	(04) 21	(03)	11
25	<p>2. Sử dụng âm nhạc sau giờ học buổi sáng.</p> <p>3. Trong giờ học khác.</p>	- Phương pháp thực hành ôn luyện.	22 23 24		
26	<p>Tự học:</p> <p>- SV có thể đi tìm hiểu thực tế hoạt động âm nhạc trong đời sống hàng ngày ở trường mầm non.</p>	- Phương pháp hợp tác nhóm.		4	
27	<p>- Tìm hiểu một số bài hát được lựa chọn và sử dụng cho phù hợp với từng thời điểm trong ngày ở trường mầm non.</p>	- Phương pháp dạy học tích hợp.		5	
28	<p>- Thảo luận giữa các nhóm để thấy rõ hơn về vị trí , vai trò của âm nhạc trong các giờ học khác , các hoạt động ở âm nhạc ở trường mầm non</p>			6	
29					
30					
31	<p>Bài 12. Hoạt động âm nhạc trong ngày lễ, ngày hội</p> <p>1. Ý nghĩa của ngày lễ, hội ở trường mầm non</p> <p>2. Cách thức tổ chức ngày lễ hội</p>	- Phương pháp sử dụng ngôn ngữ (Thuyết trình, đàm thoại, giải thích, giao nhiệm vụ,...)	(03) 25	(09)	15
32	<p>Thực hành xây dựng chương trình âm nhạc ngoại khóa ngày lễ hội theo các chủ đề sau: Trường mầm non, Tết và mùa xuân, giao thông, quê hương, đất nước,gia đình...</p>	- Phương pháp thực hành ôn luyện.	26 27	7 8 9 10 11	
33	<p>Tự học:</p> <p>- SV có thể tự xây dựng một chương trình văn nghệ theo một chủ đề nhất định.</p>	- Phương pháp hợp tác nhóm.		12	
34	<p>- Khi xây dựng chương trình , SV có thể thành lập tổ , nhóm .</p>	- Phương pháp dạy học tích hợp.		13 14 15	
35					
36					
37					
38					
39					
40	<p>- Nghiên cứu các bước xây dựng chương trình văn nghệ</p>				

41	(Đọc tài liệu chính [1] trang 101-103				
42					
43	Bài 13. Thiết kế bài dạy và tập giảng trên lớp		(03)	(14)	20
44	1. Phương pháp lập kế hoạch hoạt động học.	- Phương pháp sử dụng ngôn ngữ (Thuyết trình, đàm thoại, giải thích, giao nhiệm vụ,...)	28	Từ hoạt động học 16-29	
45	+ Lập kế hoạch				
46	+ Lập kế hoạch theo chủ đề giáo dục				
47	+ Cách thiết kế hoạt động học giáo dục âm nhạc theo chủ đề	- Phương pháp thực hành ôn luyện.	29		
48			30		
49	2. Thực hành lập kế hoạch hoạt động học .	- Phương pháp hợp tác nhóm.			
50	3. Thực hành tập giảng.				
51	+ Chia nhóm SV để tập thiết kế bài dạy và tập giảng theo kế hoạch hoạt động học	- Phương pháp dạy học tích hợp.			
52					
53	Tự học:				
54	-Thực hành lập kế hoạch hoạt động học theo mẫu . - Tập giảng .				
55					
56	- SV trao đổi theo nhóm về cách lập kế hoạch hoạt động học đúng mẫu.				
57					
58	- Thực hành dạy các hoạt động học theo chủ điểm , chủ đề theo sự hướng dẫn của GV.				
59	- SV thực hành tập giảng (cá nhân) dưới sự hướng dẫn của GV				
60	Bài 14. Kiểm tra			(01)	1
	- Kiểm tra toàn bộ kiến thức đã học của SV			30	
	SV ôn tập theo đề cương của GV hướng dẫn				
Tổng			30	30	90

8. Tài liệu chính và tài liệu tham khảo

- Tài liệu chính:

[1]. Phạm Thị Hoà – *Tổ chức hoạt động âm nhạc cho trẻ mầm non* – NXB giáo dục 2009.

[2]. Dương Tố Nga, Đặng Cao Sơn, Nguyễn Văn Sinh. *Tài liệu học tập một số học phần đào tạo giáo viên trình độ cao đẳng*. NXB Giáo dục 2012.

- [3]. Ngô Thị Nam, Trần Minh Trí, Trần Nguyên Hoàn . *Âm nhạc và phương pháp giáo dục Âm nhạc*. NXB Giáo dục.
- Tài liệu tham khảo:
- [4]. *Tuyển chọn bài hát theo chủ đề cho trẻ ở các độ tuổi* - Viện chiến lược và chương trình giáo dục năm 2004.
- [5] Phạm Thị Hoà – *Giáo dục âm nhạc 2*- NXB Đại học sư phạm 2005.
- [6] *Chương trình âm nhạc giáo dục Mầm non* - Bộ GD – ĐT 2003.
- [7].Đình Mạnh Cường – *Trò chơi vận động*. NXB Đại học sư phạm 2006.

9. Phương thức kiểm tra, đánh giá điểm học phần

9.1. Điểm trung bình các điểm kiểm tra và điểm thi kết thúc học phần:

* Điểm trung bình các điểm kiểm tra (trọng số 0,4): là trung bình cộng của các điểm kiểm tra thường xuyên, định kì theo hệ số của từng loại điểm:

- Kiểm tra thường xuyên (hệ số 1): 02 điểm
- Kiểm tra định kì (hệ số 2): 02 điểm

* Thi kết thúc học phần (trọng số 0,6):

- Hình thức thi: Thực hành.
- Thời gian:

9.2. Điều kiện dự thi kết thúc học phần

- Tham dự ít nhất 80% số thời gian học tập trên lớp, đủ các yêu cầu của học phần và có đủ điểm các bài kiểm tra thường xuyên, định kì được quy định trong đề cương chi hoạt động học học phần;
- Điểm trung bình các điểm kiểm tra không thấp hơn 4,0 điểm theo thang điểm 10.

9.3. Thang điểm: Điểm học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), được làm tròn đến **một** chữ số thập phân, sau đó được chuyển thành điểm chữ.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

(đã ký)

Nguyễn Thị Thương

Bắc Ninh, ngày 30 tháng 6 năm 2023

TRƯỞNG BỘ MÔN

(đã ký)

Nguyễn Văn Sinh

PHỤ LỤC I.
MA TRẬN MÔ TẢ CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN VỚI CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON

1. Trình độ đào tạo: Cao đẳng

2. Ngành đào tạo: Giáo dục Mầm non (GDMN)

5. Thời gian đào tạo: 3 năm

Học phần: Phương pháp giảng dạy và tổ chức hoạt động âm nhạc

3. Mã ngành: 51140201

4. Loại hình đào tạo: Chính quy/VLVH/Liên thông

Trưởng bộ môn (Kí, ghi rõ họ và tên): Nguyễn Văn Sinh

Tiêu chuẩn	Tiêu chí	Chỉ báo	Được thể hiện và mô tả trong học phần
1. Phẩm chất	1.1. Yêu quê hương, đất nước	1.1.1	x
		1.1.2	x
		1.1.3	
		1.1.4	x
	1.2. Mến trẻ	1.2.1	
		1.2.2	
		1.2.3	
	1.3. Yêu nghề	1.3.1	
		1.3.2	x
		1.3.3	x
	1.4. Trung thực	1.4.1	
		1.4.2	
		1.4.3	x
	1.5. Trách nhiệm	1.5.1	
		1.5.2	
		1.5.3	x
		1.5.4	x
1.5.5			

2. Năng lực chung	1.6. Tự học	1.6.1	x
		1.6.2	x
		1.6.3	x
	2.1. Năng lực tự chủ và thích ứng với những thay đổi	2.1.1	
		2.1.2	
		2.1.3	x
		2.1.4	x
		2.1.5	
	2.2. Năng lực giao tiếp và hợp tác	2.2.1	x
		2.2.2	
		2.2.3	x
		2.2.4	x
		2.2.5	x
		2.2.6	x
		2.2.7	
	2.3. Năng lực lãnh đạo	2.3.1	
		2.3.2	x
2.3.3		x	
2.4. Năng lực giải quyết vấn đề	2.4.1	x	
	2.4.2	x	
	2.4.3		
	2.4.4	x	

		2.4.5	
		2.4.6	
	2.5. Năng lực về xây dựng văn hóa nhà trường	2.5.1	x
		2.5.2	x
		2.5.3	
	2.6. Năng lực phản biện	2.6.1	x
		2.6.2	x
		2.6.3	
3. Năng lực sư phạm	3.1. Năng lực lập kế hoạch dạy học và tổ chức thực hiện Chương trình Giáo dục Mầm non.	3.1.1	x
		3.1.2	x
		3.1.3	x
		3.1.4	x
		3.1.5	x
		3.1.6	x
		3.1.7	x
		3.1.8	x
		3.1.9	x
	3.2. Năng lực chăm sóc và giáo dục	3.2.1	x
		3.2.2	x
		3.2.3	x
		3.2.4	x
		3.2.5	x
		3.2.6	x
		3.2.7	x
	3.3. Năng lực định hướng	3.3.1	x
		3.3.2	x
		3.3.3	
	3.4. Năng lực hoạt động xã hội	3.4.1	
		3.4.2	

		3.4.3	
	3.5 Năng lực phát triển nghề nghiệp	3.5.1	
		3.5.2	x
		3.5.3	
		3.5.4	x
4 Năng lực nghề nghiệp	4.1. Năng lực khoa học GDMN	4.1.1	
		4.1.2	
		4.1.3	
		4.1.4	x
	4.2. Năng lực sử dụng học vấn giáo dục tổng quát và học vấn khoa học GDMN để giải thích Chương trình GDMN	4.2.1	
		4.2.2	x
		4.2.3	x
	4.3. Năng lực hiểu và vận dụng các kiến thức khoa học tổng quát và khóa học ngành vào thực tiễn	4.3.1	
		4.3.2	x
		4.3.3	
		4.3.4	
		4.3.5	
	4.4. Năng lực nghiên cứu khoa học GDMN	4.4.1	
		4.4.2	
		4.4.3	
	4.5. Năng lực sử dụng tiếng nước ngoài trong hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ em	4.5.1	
		4.5.2	
		4.5.3	
4.6. Năng lực sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ em	4.6.1		
	4.6.2		
	4.6.3		

PHỤ LỤC II.
BẢNG LIÊN KẾT CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN VỚI CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
GIÁO VIÊN MẦM NON, TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG

Mã học phần	Tên học phần	Kiến thức													Kỹ năng												Năng lực tự chủ và trách nhiệm									
		Kiến thức đại cương					Kiến thức chuyên ngành								Kỹ năng cứng						Kỹ năng mềm															
		K T Đ C 1	K T Đ C 2	K T Đ C 3	K T Đ C 4	K T Đ C 5	K T C N 1	K T C N 2	K T C N 3	K T C N 4	K T C N 5	K T C N 6	K T C N 7	K T C N 8	K T C N 9	K T C N 10	K N C 1	K N C 2	K N C 3	K N C 4	K N C 5	K N C 6	K N M 1	K N M 2	K N M 3	K N M 4	K N M 5	K N M 6	K N M 7	K N M 8	K N M 9	K N M 10	K N M 11	K N M 12	N L 1	N L 2
AN.M N.CN.0 1	Phương pháp giảng dạy và tổ chức hoạt động âm nhạc					X		X								X			X											X			X	X		X

Ghi chú: Chuẩn đầu ra của học phần đáp ứng chuẩn đầu ra nào của chuẩn đầu ra chương trình đào tạo thì đánh dấu “x” tương ứng.